TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày: 30-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đăng Khoa; Ông Phan Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1995, tại thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số 5/36/14 M, Phường M, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1971 và Hồ Thị T, sinh năm 1973; Có vợ và 01 con sinh năm 2020;

Tiền án: 01 lần, tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2017/HSST ngày 03/3/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Tuấn T 01 năm tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2016, chấp hành hình phạt tù xong ngày 07/12/2017, chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự và án phí. (Chưa xóa án tích)

Tiền sự: 01 lần, tại Quyết định số 281/QĐ-TA, ngày 10/7/2018, của Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tuấn T, thời gian 20 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 03/01/2020. (Chưa xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/7/2020, chuyển sang tạm giam từ ngày 23/7/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Trần Thanh V, sinh năm 1998; (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Cộng Lạc, xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

2/ Chị Huỳnh Thị Cẩm V, sinh năm 1995; (Có mặt)
Nơi cư trú: Ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

3/ Anh Võ Văn C, sinh năm 1988; (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp N, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1988; (Xin vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp N, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 17/7/2020, anh Trần Thanh V điện thoại cho bị cáo Nguyễn Tuấn T, hỏi mượn xe mô tô để đi mua lúa cho gà. Bị cáo T lấy xe mô tô hai bánh, mang biển kiểm soát 63B6-215.61, của vợ là chị Huỳnh Thị Cẩm V chạy đến nhà anh V, đưa cho anh V đi mua lúa rồi về trả xe cho bị cáo T. Sau đó, bị cáo T mới rủ anh V đi thành phố Hồ Chí Minh chơi. Bị cáo T chạy xe mô tô 63B6-215.61, chở anh V đến đoạn đường gần cầu Ô thuộc huyện C, tỉnh Long An thì thấy mệt nên bị cáo T kêu anh V chở. Đến đường H, Phường M, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo T kêu anh V dừng xe lại, bị cáo T xuống xe đi bộ đến đầu hẻm gặp một người thanh niên tên Trung khoảng 34 tuổi (không rõ tên và địa chỉ cư trú) hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy tổng hợp (loại ma tuý đá), bị cáo T đứng chờ Trung ở đầu hẻm khoảng 5 phút thì Trung đi ra đưa cho bị cáo T gói thuốc lá hiệu 555, bên trong có chứa ma túy đá và bị cáo T đưa cho Trung 3.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo T lên xe anh V chở về nhà vợ thuộc Ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang. Khi về đến ấp N, xã B, thị xã G thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, bị cáo T đang tàng trữ 04 bịch nylon, được hàn kín, bên trong chứa ma túy, trong túi quần jean bên phải.

Tang vật thu giữ:

- 04 bịch nylon được hàn kín (03 bịch lớn và 01 bịch nhỏ) bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt (bị cáo T khai là ma túy đá) đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Nguyễn Tuấn T (người bị bắt) và Trần Văn T (người chứng kiến).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen đã qua sử dụng, còn SIM trong máy, chưa kiểm tra tình trạng bên trong.

- 01 xe mô tô hai bánh, hiệu Wave, màu đỏ, mang biển kiểm soát 63B6-215.61.

Theo Bản kết luận giám định số 158/KLGĐ-PC09, ngày 21/7/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 03 (ba) gói nylon màu trắng được hàn kín có viền màu đỏ một đầu (loại lớn) và trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín (loại nhỏ), để

trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Tuấn T (Người bị bắt) và Trần Văn T (Người chứng kiến); gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 24,8921 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 03 gói nylon màu trắng được hàn kín có viền màu đỏ một đầu - loại lớn có khối lượng là 24,7030 gam, các mẫu tinh thể trong suốt trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín - loại nhỏ có khối lượng là 0,1891 gam).

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSTXGC ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Chị Huỳnh Thị Cẩm V không có ý kiến hay yêu cầu gì và không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2020.

Về vật chứng vụ án, đề nghị:

- Ghi nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trả lại chiếc xe mô tô hai bánh, mang biển kiểm soát 63B6-215.61, cho chị Huỳnh Thị Cẩm V ngày 21/7/2020.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số 158 ngày 21/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen đã qua sử dụng, còn sim trong máy, chưa kiểm tra tình trạng bên trong, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khai nhận đã sử dụng ma tuý từ năm 2018. Vào ngày 11/3/2020, bị cáo sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 63B6-215.61, của vợ là chị Huỳnh Thị Cẩm V, đi cùng anh Trần Thanh V đến đường H, Phường M, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo T xuống xe đi bộ một mình đến đầu hẻm gặp một người thanh niên tên Trung khoảng 34 tuổi (không rõ tên và địa chỉ cư trú) hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy tổng hợp (loại ma tuý đá), Trung đưa cho bị cáo T gói thuốc lá hiệu 555, bên trong có chứa ma túy đá và bị cáo T đưa cho Trung 3.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo T lên xe anh V chở về nhà vợ thuộc Ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang. Khi về đến ấp N, xã B, thị xã G thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, bị cáo T đang tàng trữ ma túy trong túi quần jean bên phải. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định, thì tổng khối lượng ma túy có trong 04 bịch nylon của bị cáo, bị thu giữ khi bắt quả tang là 24,8921 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Hiện nay, ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2018, nhưng sau khi chấp hành xong lại tái nghiện, cho thấy bị cáo chưa có ý thức quyết tâm từ bỏ ma túy. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện, nên vẫn cố ý vi phạm, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có một tiền án về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2017/HSST, ngày 03/3/2017, của Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính là 01 năm tù, nhưng bị cáo vẫn chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự và án phí của bản án trên, nên bị cáo vẫn chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 53 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi lượng hình.

[5] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc xe mô tô hai bánh, mang biển kiểm soát 63B6-215.61, là của chị Huỳnh Thị Cẩm V. Người đứng tên chủ xe là anh Võ Văn C, vào năm 2018, anh C ly hôn với chị V và giao xe mô tô 63B6-215.61 cho chị V sử dụng làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ xe. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma tuý chị V hoàn toàn không biết. Ngày 21/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trả lại chiếc xe mô tô hai bánh, mang biển kiểm soát 63B6-215.61, cho chị V là đúng quy định, nên ghi nhận.

- Đối với 01 gói niêm phong vụ số 158 ngày 21/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen đã qua sử dụng, còn sim trong máy, chưa kiểm tra tình trạng bên trong, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Đối với anh Trần Thanh V và chị Huỳnh Thị Cẩm V không biết việc bị cáo đi ma ma túy về tàng trữ để sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có cơ sở.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 7 năm 2020.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 158 ngày 21/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu Hương.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen đã qua sử dụng, còn sim trong máy, chưa kiểm tra tình trạng bên trong, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn T phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Triều